

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ - KỸ THUẬT ĐIỆN BIÊN

GIÁO TRÌNH
MÔN HỌC: PHÂN TÍCH BÁO CÁO TÀI CHÍNH
NGÀNH: KẾ TOÁN
TRÌNH ĐỘ: CAO ĐẲNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1372/QĐ-CDKTKTĐB ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Điện Biên)

Điện Biên, năm 2019

TUYÊN BỐ BẢN QUYỀN

Tài liệu này thuộc loại sách giáo trình trên các nguồn thông tin có thể được phép dùng nguyên bản hoặc trích dùng cho các mục đích về đào tạo và tham khảo.

Mọi mục đích khác mang tính lệch lạc hoặc sử dụng với mục đích kinh doanh thiếu lành mạnh sẽ bị nghiêm cấm.

LỜI GIỚI THIỆU

Báo cáo tài chính là sản phẩm cuối cùng của kế toán tài chính, cung cấp những thông tin hữu ích cho mọi đối tượng trong nền kinh tế thị trường cạnh tranh và phát triển. Song để các thông tin trên hệ thống Báo cáo tài chính biết “nói” phải thông qua các phương pháp phân tích, các chuyên gia đánh giá khi đó các thông tin mới có ý nghĩa cho các đối tượng quan tâm đưa ra các quyết định có độ tin cậy cao.

Phân tích Báo cáo tài chính là công cụ quan trọng không thể thiếu được đối với các tổ chức tín dụng, các nhà đầu tư, các cơ quan kiểm toán, cơ quan thuế, thống kê, nhà quản trị trong doanh nghiệp... Các thông tin từ kết quả phân tích là cơ sở khoa học để đưa ra các quyết định tối ưu cho các đối tượng trong từng tình huống cụ thể của các doanh nghiệp.

Với ý nghĩa đặc biệt đó môn học Báo cáo tài chính là môn học được trang bị cho sinh viên khối ngành kinh tế. Môn học cũng được đưa vào chương trình đào tạo ngành kế toán của trường cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Điện Biên, nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về phân tích báo cáo tài chính.

Để phục vụ cho việc học tập của sinh viên, nhóm tác giả đã biên soạn cuốn giáo trình “Phân tích báo cáo tài chính”. Hy vọng cuốn giáo trình là tài liệu tham khảo bổ ích cho sinh viên của nhà trường.

Xin chân thành cảm ơn!

Điện Biên, ngày 20 tháng 12 năm 2019

Tham gia biên soạn

1. Chủ biên: ThS. Đặng Thị Huyền Trang
2. Thành viên: ThS. Trần Thị Thanh Thủy

MỤC LỤC

TUYÊN BỐ BẢN QUYỀN	2
LỜI GIỚI THIỆU	3
MỤC LỤC	4
GIÁO TRÌNH MÔN HỌC	7
CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ PHÂN TÍCH BÁO CÁO TÀI CHÍNH.....	8
1.1. Khái niệm và ý nghĩa của phân tích BCTC	8
1.1.1. Khái niệm	8
1.1.2. Ý nghĩa	8
1.2. Nội dung và quan điểm phân tích BCTC	8
1.2.1. Nội dung phân tích	8
1.2.2. Quan điểm phân tích	9
1.3. Đối tượng và phương pháp phân tích BCTC	9
1.4. Nhiệm vụ và tổ chức phân tích BCTC	12
CHƯƠNG 2: HỆ THỐNG BÁO CÁO TÀI CHÍNH.....	13
2.1. Hệ thống báo cáo tài chính.....	13
2.1.1. Khái niệm và phân loại BCTC	13
2.1.2. Nội dung đánh giá độ tin cậy của BCTC	16
2.2. Đọc và kiểm tra hệ thống BCTC.....	18
2.2.1. Đọc và kiểm tra Bảng cân đối kế toán	18
2.2.2. Đọc và kiểm tra Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	19
2.2.3. Đọc và kiểm tra Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	19
2.2.4. Đọc và kiểm tra Thuyết minh báo cáo tài chính	19
CHƯƠNG 3: PHÂN TÍCH CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH	24
3.1. Phân tích bảng cân đối kế toán.....	24
3.1.1 Mục đích phân tích.....	24
3.1.2. Nội dung phân tích	24
3.2. Phân tích báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.....	27
3.2.1 Mục đích phân tích.....	27
3.2.2. Nội dung phân tích	27

3.3. Phân tích báo cáo lưu chuyển tiền tệ.....	28
3.3.1 Mục đích phân tích.....	28
3.3.2. Nội dung phân tích	28
CHƯƠNG 4: PHÂN TÍCH TỔNG QUAN TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH	33
4.1. Phân tích khái quát tình hình tài chính của doanh nghiệp	33
4.1.1 Mục tiêu phân tích.....	33
4.1.2. Nội dung phân tích	33
4.2. Phân tích tình hình đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh	35
4.2.1 Mục tiêu phân tích.....	35
4.2.2. Nội dung phân tích	35
CHƯƠNG 5: PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH CÔNG NỢ VÀ KHẢ NĂNG	40
5.1. Phân tích tình hình công nợ phải thu, phải trả	40
5.1.1. Đặc điểm hoạt động kinh doanh và cơ chế tài chính ảnh hưởng đến các chỉ tiêu phân tích tình hình công nợ phải thu, phải trả.....	40
5.1.2. Ý nghĩa phân tích công nợ phải thu, phải trả	40
5.1.3. Phân tích công nợ phải thu	40
5.1.4. Phân tích công nợ phải trả.....	41
5.2. Phân tích khả năng thanh toán	42
5.2.1. Phân tích khả năng thanh toán nợ ngắn hạn.....	42
5.2.2. Phân tích khả năng thanh toán nợ dài hạn.....	43
CHƯƠNG 6: PHÂN TÍCH HIỆU QUẢ KINH DOANH	44
6.1. Khái niệm và bản chất của hiệu quả kinh doanh	47
6.1.1. Khái niệm	47
6.1.2. Bản chất.....	47
6.2. Ý nghĩa, nhiệm vụ phân tích hiệu quả kinh doanh	47
6.2.1. Ý nghĩa	47
6.2.2. Nhiệm vụ	48
6.3. Đánh giá hiệu quả kinh doanh.....	48
6.4. Phân tích hiệu quả sử dụng tài sản	50
6.4.1. Đánh giá chung.....	50
6.4.2. Phân tích hiệu quả sử dụng tài sản ngắn hạn	51

6.4.3. Phân tích hiệu quả sử dụng tài sản dài hạn	52
6.5. Phân tích hiệu quả sử dụng vốn	54
6.5.1. Phân tích hiệu quả sử dụng vốn chủ sở hữu.....	54
6.5.2. Phân tích hiệu quả sử dụng vốn vay.....	54
6.6. Phân tích hiệu quả sử dụng chi phí	55
CHƯƠNG 7: PHÂN TÍCH RỦI RO KINH DOANH	56
7.1. Khái niệm và phân loại rủi ro kinh doanh.....	57
7.1.1. Khái niệm	57
7.1.2. Phân loại.....	57
7.2. Các nhân tố ảnh hưởng tới rủi ro kinh doanh và ý nghĩa của phân tích	57
7.2.1. Các nhân tố ảnh hưởng tới rủi ro kinh doanh	57
7.2.2. Ý nghĩa phân tích rủi ro kinh doanh	59
7.3. Nội dung phân tích	60
7.3.1. Phân tích rủi ro hoạt động.....	60
7.3.2. Phân tích rủi ro tài chính	61

GIÁO TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Phân tích báo cáo tài chính

Mã môn học: C.PTTC_Phân tích báo cáo tài chính

Vị trí, tính chất, ý nghĩa và vai trò của môn học:

- Vị trí: Môn học Phân tích báo cáo tài chính thuộc môn chuyên ngành, vì vậy cần được học sau các môn học chung và sau môn học cơ sở ngành.

- Tính chất: Môn học Phân tích báo cáo tài chính cung cấp những kiến thức về chuyên môn, là công cụ quan trọng để quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như hoạt động tài chính của doanh nghiệp một cách có hiệu quả.

- Ý nghĩa và vai trò của môn học: Thông qua kiến thức chuyên môn về phân tích báo cáo tài chính của doanh nghiệp, người học có thể phân tích, đánh giá đúng đắn các hoạt động và hiệu quả kinh tế của doanh nghiệp theo các chỉ tiêu kinh tế tài chính phù hợp, sát thực đối với doanh nghiệp.

Mục tiêu của môn học

- Về kiến thức: Người học có kiến thức tổng quan về phân tích báo cáo tài chính
+ Diễn giải được các chỉ tiêu cơ bản trên hệ thống báo cáo tài chính của doanh nghiệp

+ Phân tích được những chính sách tài chính của doanh nghiệp

+ Phân tích được tình hình sử dụng vốn, tiềm lực tài chính trong doanh nghiệp

+ Phân tích và dự báo những rủi ro trong kinh doanh

+ Vận dụng những kiến thức cơ bản của môn học vào công tác kế toán, tài chính ở vị trí làm việc sau này.

- Về kỹ năng:

+ Tính toán được các chỉ tiêu về vốn và hiệu quả đầu tư trong doanh nghiệp

+ Làm được các bài tập thực hành về phân tích cơ cấu và sự biến động của nguồn vốn, xác định các chỉ tiêu hiệu quả đầu tư trong sản xuất kinh doanh, tài chính, mức đóng góp cho ngân sách Nhà nước.

+ Làm được các bài tập thực hành về phân tích, đánh giá kết quả kinh doanh, khả năng tạo tiền, tình hình công nợ và khả năng thanh toán của doanh nghiệp.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Làm việc độc lập hoặc theo nhóm, giải quyết công việc.

+ Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định; chịu trách nhiệm cá nhân và chịu trách nhiệm với nhóm.

Nội dung của môn học

CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ PHÂN TÍCH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Giới thiệu: Chương này đã khái quát những lý luận về khái niệm, ý nghĩa của phân tích báo cáo tài chính; nội dung quan điểm của phân tích báo cáo tài chính; đối tượng và phương pháp nghiên cứu phân tích báo cáo tài chính... xuất phát từ thực tiễn, đòi hỏi các doanh nghiệp phải coi phân tích báo cáo tài chính là công cụ hiện đại mới đáp ứng được yêu cầu của thông tin phục vụ kinh doanh.

Mục tiêu

- + Người học có những kiến thức cơ bản về phân tích báo cáo tài chính của doanh nghiệp: khái niệm, ý nghĩa, phương pháp phân tích báo cáo tài chính.
- + Tổ chức phân tích tài chính doanh nghiệp.

Nội dung chính:

1.1. Khái niệm và ý nghĩa của phân tích BCTC

1.1.1. Khái niệm

Phân tích BCTC thực chất là phân tích các chỉ tiêu tài chính trên hệ thống báo cáo hoặc các chỉ tiêu tài chính mà nguồn thông tin từ trên hệ thống báo cáo nhằm đánh giá tình hình tài chính của doanh nghiệp, cung cấp thông tin cho mọi đối tượng có nhu cầu theo mục tiêu khác nhau.

1.1.2. Ý nghĩa

- Đối với các nhà đầu tư: Thông tin từ việc phân tích BCTC giúp các nhà đầu tư dự đoán doanh nghiệp, dự đoán giá trị cổ phiếu, dự đoán khả năng sinh lời của vốn, hạn chế các rủi ro có thể xảy ra.

- Đối với những người cho vay, các tổ chức tín dụng: Thông tin từ việc phân tích BCTC sẽ đưa ra các quyết định cho vay phù hợp cho từng đối tượng cụ thể.

- Đối với các công ty kiểm toán: Dựa trên thông tin từ việc phân tích BCTC để xác minh tính khách quan về tình hình tài chính của một tổ chức hoạt động. Các chỉ tiêu tài chính còn giúp các chuyên gia kiểm toán dự đoán xu hướng tài chính xảy ra để nâng cao độ tin cậy của các quyết định.

- Đối với cán bộ công nhân viên: Thông tin từ việc phân tích BCTC giúp họ hiểu được tính ổn định và định hướng công việc trong tương lai và xây dựng niềm tin đối với từng quyết định kinh doanh của chủ thể quản lý.

1.2. Nội dung và quan điểm phân tích BCTC

1.2.1. Nội dung phân tích

*/ Phân tích từng báo cáo tài chính và mối quan hệ giữa các báo cáo

- Phân tích Bảng cân đối kế toán
- Phân tích Báo cáo kết quả kinh doanh
- Phân tích BC lưu chuyển tiền tệ
- Phân tích Thuyết minh BCTC
- * / Phân tích hệ thống chỉ tiêu tài chính theo nội dung kinh tế
- Phân tích cấu trúc tài chính
- Phân tích khả năng thanh toán
- Phân tích khả năng sinh lợi...

1.2.2. Quan điểm phân tích

- Quan điểm toàn diện và hệ thống
- Quan điểm phân tích động
- Quan điểm cụ thể, thực tế

1.3. Đối tượng và phương pháp phân tích BCTC

1.3.1. Đối tượng nghiên cứu

* / *Chỉ tiêu tài chính là đối tượng nghiên cứu cơ bản*

- Chỉ tiêu phân tích khái quát tài chính dùng để phản ánh kết quả tài chính chung của doanh nghiệp.

- Chỉ tiêu phân tích chi tiết tài chính: Chỉ tiêu phân tích tình hình công nợ và khả năng thanh toán, chỉ tiêu phân tích hiệu quả kinh doanh, chỉ tiêu phân tích cấu trúc và tình hình đảm bảo nguồn vốn.

* / *Nhân tố ảnh hưởng tới sự biến động của chỉ tiêu tài chính*

Nhân tố tài chính là yếu tố bên trong của các chỉ tiêu, sự biến động của các nhân tố kéo theo sự thay đổi của các chỉ tiêu.

Ví dụ: Hệ số thanh toán nhanh là chỉ tiêu tài chính chịu ảnh hưởng bởi các nhân tố như khả năng thanh toán của tiền, các khoản tương đương tiền, hàng tồn kho, phải thu...

1.3.2. Các phương pháp nghiên cứu

1.3.2.1. Phương pháp phân tích định tính

- Phương pháp chi tiết hóa chỉ tiêu phân tích
- Phương pháp phân tích tác nghiệp

1.3.2.2. Phương pháp phân tích định lượng

* **Phương pháp so sánh:**

- Điều kiện so sánh
- + Phải tồn tại ít nhất hai đại lượng
- + Các đại lượng chỉ tiêu phải đảm bảo tính chất so sánh được: Phải đảm bảo tính thống nhất về nội dung kinh tế, phương pháp tính, thời gian và đơn vị đo lường
- Xác định gốc để so sánh
- + Khi xác định xu hướng và tốc độ phát triển của mục tiêu phân tích: gốc so sánh là chỉ tiêu ở thời điểm trước hoặc một loạt thời kỳ trước.
- + Khi đánh giá tình hình thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ đặt ra: Gốc so sánh là trị số kế hoạch của chỉ tiêu phân tích.
- + Khi xác định vị trí của doanh nghiệp: Gốc so sánh được xác định là giá trị trung bình của ngành hay chỉ tiêu phân tích của đối thủ cạnh tranh
- Kỹ thuật so sánh
- + So sánh về số tuyệt đối: Để thấy sự biến động về số tuyệt đối của chỉ tiêu phân tích
- + So sánh về số tương đối: Để thấy thực tế so với kỳ gốc chỉ tiêu tăng hay giảm bao nhiêu %

***/ Phương pháp liên hệ**

- Liên hệ cân đối: Xem xét mối quan hệ cân đối giữa các yếu tố của quá trình kinh doanh.

$$\text{Tài sản} = \text{Nợ phải trả} + \text{Vốn chủ sở hữu}$$

- Liên hệ thuận và ngược chiều: Sử dụng khi mối quan hệ giữa các chỉ tiêu nguyên nhân ở dạng thương số đối với chỉ tiêu kết quả.
- Liên hệ tương quan: Nhằm xác định mối liên hệ của đại lượng ngẫu nhiên nhằm đánh giá mức độ chặt chẽ của mối liên hệ đó.

***/ Phương pháp loại trừ:** Lượng hoá ảnh hưởng của từng nhân tố tới chỉ tiêu phân tích. Khi xác định ảnh hưởng của nhân tố này thì phải loại trừ ảnh hưởng của tất cả các nhân tố khác.

a, Phương pháp thay thế liên hoàn

- Sử dụng khi chỉ tiêu phân tích có quan hệ với nhân tố ảnh hưởng thể hiện dưới dạng phương trình tích hoặc thương
- Phương trình tích số: $A = a.b.c\dots$ Xếp xếp theo trình tự: Nhân tố số lượng đứng trước, chất lượng đứng sau, nhân tố chủ yếu đứng trước, nhân tố thứ yếu đứng sau